

Bản án số: 08/2026/HS-ST
Ngày: 28/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- THANH HOÁ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Bình và Lê Thị Phương.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lê Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2 - Thanh Hoá.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thanh Hoá tham gia phiên toà:** Ông Lê Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực - Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2025/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1995 tại: xã C, Thanh Hóa. Nơi cư trú: thôn T, xã C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD: 038095002060; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1969 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 15/4/2016 Tòa án Nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/9/2016.

- Ngày 20/12/2017 Tòa án Nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 29/01/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2025, chuyển tạm giam từ ngày 15/9/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Nông Cống, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:**

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hoá, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hoá, vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Công ty TNHH một thành viên sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu L.

Địa chỉ: Tầng 8, Toà nhà S, số 78 phố D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội (Nay là phường C, thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hoàng T - Chức danh: Giám đốc, vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Anh Lê Anh T, sinh năm 2004.

Địa chỉ thường trú: Thôn M, xã T, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: B – 03 KĐT V, phường X, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

- ***Người làm chứng:*** Ông Lưu Ngọc M, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, tỉnh Thanh Hoá, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 10 phút ngày 07/9/2025, Nguyễn Văn H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario màu sơn đen bạc gắn biển kiểm soát 36AB – 425.47 đi tìm tài sản của người dân để trộm cắp. Đến khoảng 02 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến quán cafe M tại thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa là quán mà H đã uống cafe vào tối ngày 06/9/2025, sau khi quan sát thấy quán không đóng cổng nên H đã đi vào bên trong quán để trộm cắp tài sản. H đi vào khu vực quầy thanh toán của quán, thấy ngăn kéo không khóa nên đã mở ra kiểm tra, thấy 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F11 màu trắng xanh H đã lấy chiếc điện thoại trên rồi tiếp tục đi quanh quán để tìm tài sản, H thấy ở vị trí gần chòi uống nước có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn xanh đen BKS 36B6- 967.60 vẫn cắm chìa khoá ở ổ khóa xe nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. H đi chiếc xe Vario đến Cổng cao thuộc xã T cách vị trí quán cafe khoảng 500m cất điện thoại vừa trộm cắp được vào cốp xe và để xe ở mé đường rồi đi bộ quay lại quán cafe lấy chiếc xe máy Exciter trong quán dắt xe ra ngoài đường và nổ máy đi đến Bệnh viện Đa khoa N, thuộc xã N, tỉnh Thanh Hóa gửi xe tại nhà xe Bệnh viện. Sau khi gửi chiếc xe vừa trộm cắp Huy bắt taxi và đi vào Cổng Cao, xã T lấy chiếc xe mô tô BKS 36AB – 425.47 đi về nhà. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đang mang chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario đi tiêu thụ thì Nguyễn Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa bắt giữ. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe bị trộm

cấp là tài sản của anh Nguyễn Khắc Th, sinh năm 1985, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hoá.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã mở rộng điều tra và xác định Nguyễn Văn H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào tối ngày 02/9/2025, Nguyễn Văn H đi bộ quanh khu vực phường phường X, thành phố Hà Nội tìm tài sản của người dân để trộm cắp. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H thấy 01 chiếc xe mô tô Honda Vario màu đen bạc, BKS: 29BC-015.xx để ở trong sân nhà và cửa mở nên H đã vào sân và quan sát xung quanh thấy không có người, kiểm tra xe thì thấy chìa khóa vẫn để ở xe nên H đã trộm cắp chiếc xe mô tô trên. Sau khi trộm được chiếc xe thì H điều khiển xe đi từ Hà Nội về nhà tại thôn T, xã C, tỉnh Thanh Hóa. Chiếc xe này H vứt bỏ Biển kiểm soát, dùng làm phương tiện đi lại và cũng là phương tiện H sử dụng để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 07/9/2025 quán Cafe M tại thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe mô tô Honda Vario là tài sản của Công ty TNHH một thành viên sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu L giao cho anh Lê Anh T, sinh năm 2004 trú tại B, đường XP6 KĐT V, phường X, thành phố Hà Nội sử dụng để làm phương tiện đi lại.

Vụ thứ hai: Vào tối ngày 05/9/2025, Nguyễn Văn H đi bộ quanh khu vực xã N, tỉnh Thanh Hóa tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/9/2025 khi H đi đến khu vực chợ Chuối thuộc tiểu khu N, xã N thì thấy chiếc xe máy điện Nhãn hiệu Before all, số loại Livego, màu sơn đỏ, BKS 36AB – 425.xx để ở quầy bán hàng trong chợ, sau khi quan sát xung quanh thấy không có người H đi vào bên trong quầy kiểm tra thì thấy chiếc xe vẫn để chìa khóa ở xe, H đã lấy chiếc xe trên và đi về nhà sau đó H tháo biển kiểm soát 36AB – 425.47 của chiếc xe và lắp vào chiếc xe Honda Vario mà Huy trộm cắp ngày 02/9/2025 tại phường X, thành phố Hà Nội để làm phương tiện đi lại và thực hiện hành vi phạm tội, còn chiếc xe H cất giấu tại nhà. Cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe máy điện là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, trú tại thôn Á, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 09/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã yêu cầu Hội đồng định giá thường xuyên trong Tổ tụng hình sự tỉnh Thanh Hóa định giá chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại mà bị cáo trộm cắp ngày 07/9/2025 tại thôn T xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 356/KL – HĐĐG ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng định giá kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter dung tích 149,8 màu sơn xanh đen BKS 36B6- 967.60, số máy G3D4E867269; số khung 1010KY100834 có giá trị là 18.000.000đ (mười tám triệu đồng); chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F11, dung lượng 64GB, màu trắng xanh, số IMEI1 86592404880992; số IMEI2 865924042880984 điện thoại đã qua sử dụng, góc trái bên trên và góc phải bên dưới màn hình bị vỡ có giá trị 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

Ngày 17/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã yêu cầu Hội đồng định giá thường xuyên trong Tổ tụng hình sự tỉnh Thanh Hóa định giá chiếc xe mô tô mà bị cáo trộm cắp ngày 02/9/2025 tại phường X, thành phố Hà Nội và chiếc xe máy điện bị cáo trộm ngày 06/9/2025 tại khu vực chợ Chuối thuộc tiểu khu N, xã N, tỉnh Thanh Hoá. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 441/KL HĐĐG ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng định giá kết luận: Giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe KF560Vario, màu sơn đen bạc, số khung RLHKF3605PZ000030; số máy KF36E0002592, BKS 29BC 015.28 có giá trị là 29.000.000đ (hai mươi chín triệu đồng); chiếc xe máy điện Nhãn hiệu Before all, số loại Live go, màu sơn đỏ, số máy HFT60V800WA1220700101; số khung RPBGPTPBFNV100301, BKS 36AB – 425.47 có giá trị là 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản của ba lần Nguyễn Văn H trộm cắp tài sản là: 54.900.000 đồng (năm mươi tư triệu chín trăm nghìn đồng).

- Việc thu giữ và xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với vật chứng là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter dung tích 149,8 màu sơn xanh đen biển kiểm soát 36B6- 967.60, số máy G3D4E867269; số khung 1010KY100834 và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo F11, dung lượng 64GB, màu trắng xanh, có số IMEI 86592404880992; số IMEI 865924042880984 điện thoại đã qua sử dụng, góc trái bên trên và góc phải bên dưới màn hình bị vỡ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Khắc Th.

- Đối với vật chứng là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe KF560Vario, màu sơn đen bạc, số khung RLHKF3605PZ000030; số máy KF36E0002592, biển kiểm soát 29BC – 015.28 là tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH một thành viên sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu L, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty do anh Lê Anh T đại diện theo uỷ quyền của Giám đốc công ty để nhận lại tài sản.

- Đối với vật chứng là 01 (một) xe máy điện Nhãn hiệu Before all, số loại Live go, màu sơn đỏ, số máy HFT60V800WA1220700101; số khung RPBGPTPBFNV100301, biển kiểm soát 36AB 425.47, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Ngọc H.

- Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston DT101G2 dung lượng 01GB, màu xanh có ghi nội dung, diễn biến hành vi Nguyễn Văn Huy trộm cắp tài sản ngày 07/9/2025 do anh Nguyễn Khắc Th giao nộp ngày 07/9/2025; 01 USB nhãn hiệu Kingston DT101G2 dung lượng 01GB, màu xanh có ghi nội dung, diễn biến hành vi Nguyễn Văn H vào gửi chiếc xe mô tô xe trộm tại nhà xe Bệnh viện Đa khoa N do anh Lưu Ngọc M giao nộp ngày 09/9/2025 và 01 USB nhãn hiệu Kingston DT101G2 dung lượng 01GB, màu xanh có ghi nội dung diễn biến hành vi Nguyễn Văn H trộm cắp tài sản ngày 06/9/2025 do anh Nguyễn Văn Hân giao nộp ngày 15/9/2025 được lưu trữ làm tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSKV2 ngày 18/12/2025, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thanh Hoá truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm c khoản 2; khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 34 tháng tù, xử phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị cáo trộm cắp cho các bị hại, các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không đề nghị xem xét.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến điều kiện hoàn cảnh của bị cáo phạm tội do không làm chủ được bản thân, hoàn cảnh rất khó khăn; không có công ăn việc làm, thu nhập ổn định; mẹ chết đã lâu, bố bỏ đi làm ăn xa, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định định giá tài sản và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa: Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai đầy đủ; các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc

xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng, lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 02 giờ 20 phút ngày 07/9/2025, tại quán cafe Mộc của gia đình anh Nguyễn Khắc Th ở thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa, lợi dụng việc chủ quán là anh Th không đóng cổng, không có người trông coi nên Nguyễn Văn H đã lén lút trộm cắp một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F11 màu trắng xanh của anh Thiện để trong ngăn kéo tại khu vực quầy thanh toán, sau khi lấy được điện thoại quan sát thấy anh Th còn để một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu sơn xanh đen BKS 36B6- 967.60 ở sân và chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá nên H tiếp tục trộm cắp chiếc xe mô tô của anh Th, sau khi trộm cắp, Nguyễn Văn H đã mang chiếc xe mô tô đến gửi tại nhà xe Bệnh viện đa khoa N. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H bị Công an xã T, tỉnh Thanh Hoá bắt giữ. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá thường xuyên trong Tố tụng hình sự tỉnh Thanh Hóa, chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Khắc Th có giá trị là 18.000.000đ (mười tám triệu đồng); chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo F11, dung lượng 64GB, màu trắng xanh, số IMEI1 86592404880992; số IMEI2 865924042880984 điện thoại đã qua sử dụng, góc trái bên trên và góc phải bên dưới màn hình bị vỡ có giá trị 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

Sau khi bị bắt giữ Nguyễn Văn H, quá trình mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định Nguyễn Văn H còn có hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 02/9/2025 và ngày 06/9/2025, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/9/2025, tại căn hộ B-03, đường X KĐT V, phường X, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn H đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Honda Vario màu đen bạc, BKS: 29BC-015.28 là tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH một thành viên sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu L giao cho anh Lê Anh T là nhân viên công ty quản lý, sử dụng khi anh Huy để trong sân nhà. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá thường xuyên trong Tố tụng hình sự tỉnh Thanh Hóa, chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp trị giá 29.000.000đ (hai mươi chín triệu đồng).

Lần thứ hai: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 06/9/2025, tại khu vực chợ Chuối, thuộc tiểu khu N, xã N, lợi dụng việc chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn H để xe ở khu vực quầy bán hàng mà không có người trông coi, chìa khoá xe vẫn cắm ở ổ khoá nên Nguyễn Văn H đã lén lút trộm cắp của anh H một xe máy điện nhãn hiệu Before all, số loại Livego, màu sơn đỏ, BKS 36AB – 425.47. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá thường xuyên trong Tố tụng hình sự

tỉnh Thanh Hóa, chiếc xe máy điện bị cáo trộm cắp có giá trị là 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, ba lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản với mục đích sử dụng và tiêu thụ để lấy tiền chi tiêu cá nhân, giá trị tài sản của mỗi bị cáo trộm cắp đều trên 2.000.000đ, đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Tổng giá trị tài sản của ba lần bị cáo lén lút chiếm đoạt là 54.900.000 đồng (năm mươi tư triệu chín trăm nghìn đồng) nên thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thanh Hoá truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự xã hội được duy trì, tài sản của công dân được bảo hộ; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là trên 50 triệu đồng và các lần phạm tội đều chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có hai lần bị Toà án xét xử, áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc đều về hành vi trộm cắp tài sản, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xoá án tích tuy nhiên điều này thể hiện thái độ bất chấp pháp luật của bị cáo. Mặc dù bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã cố ý nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời bảo đảm tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Hội đồng xét xử cũng xét, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cũng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, sửa chữa lỗi lầm.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thanh Hoá đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bổ

sung bị cáo với số tiền từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất chiếm đoạt nhưng tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho các bị hại, bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội; bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị do đó nếu áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thì không bảo đảm khả năng thi hành án nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7]. Về vật chứng:

- Đối với vật chứng của vụ án là tài sản bị cáo lén lút chiếm đoạt của các bị hại, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu tài sản nên không xem xét.

- Đối với tài liệu chứng cứ của vụ án là các USB chứa đựng dữ liệu điện tử là hình ảnh ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo quy trữ theo hồ sơ để phục vụ cho việc giải quyết vụ án.

[8]. Về trách nhiệm bồi thường: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho các bị hại, các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 07/9/2025.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại,
- Người có QL&NV liên quan;
- VKSND Khu vực 2 – Thanh Hoá;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Phòng THADS Khu vực 2 – Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Minh